TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24/01/2022
V/v tranh chấp "Xin ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Y**

2. Bà **Trần Ngọc Bảo Châu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Lê Hoàng Lan Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 349/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Trương Thị Tuyết N**, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp Thọ Khương, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. Bị đơn: **Bùi Thanh T**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Ngãi Thuận, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T: Luật sư **Nguyễn Thành P** – Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trương Thị Tuyết N trình bày:*

Chị và anh T tiến đến hôn nhân vào và có đăng ký kết hôn vào ngày 05/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Thân Cửu Nghĩa. Thời gian đầu sống hạnh phúc, đến cuối tháng 10/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm.

Trong thời gian ly thân thì anh T là người nuôi con chung, cháu D được anh T nuôi dưỡng chăm sóc tốt. Trước đây do dịch bệnh nên chị không thể đến thăm con, hiện tại khoảng 2-3 tuần chị đến thăm con 01 lần. Chị đang làm công nhân tại KCN Tân Hương với thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi con chung là cháu Bùi Trương Anh D (sinh ngày 07/12/2018).

- Về cấp dưỡng: Không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Bùi Thanh T có ý kiến trình bày:*

Thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc kết hôn, ly thân, con chung và mâu thuẫn vợ chồng. Nay đồng ý lý hôn nhưng yêu cầu được nuôi con vì anh có đầy đủ khả năng nuôi con. Cụ thể, mức thu nhập lương công nhân của anh mỗi tháng từ 9.500.000 đồng đến 10.000.000 đồng và có gửi tiết kiệm 200.000.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng để lấy lãi nuôi con.

** Tại phiên tòa,*

- Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; Nguyên đơn, bị đơn: Thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho Chị N được ly hôn với anh T, giao con chung cho anh T nuôi dưỡng.

- Luật sư bảo bệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn có ý kiến: Do anh T và Chị N thuận tình ly hôn nên đề nghị Tòa ghi nhận. Đối với con chung là cháu D,

hiện tại anh T đang nuôi dưỡng, chăm sóc tốt, anh T có thu nhập ổn định nên đề nghị giao cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì xác định đây là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh T tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thân Cửu Nghĩa, nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay Chị N và anh T đều tự nguyện xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được và đều đồng ý ly hôn nên cần cho Chị N được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Cháu Bùi Trương Anh D đã 4 tuổi và do anh T trực tiếp nuôi dưỡng từ thời điểm ly thân đến nay. Anh T đã chứng minh được có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D như: có thu nhập ổn định hàng tháng, có tiền gửi tiết kiệm, thời gian qua chăm sóc con tốt được địa phương và chính nguyên đơn thừa nhận. Vì vậy, cần tiếp tục giao cháu D cho anh T nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng, tài sản: Chị N và anh T không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến Luật sư là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị Tuyết N.

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị Tuyết N được ly hôn với anh Bùi Thanh T.

- Về con chung: Giao cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Trương Anh D (sinh ngày 07/12/2018).

Chị N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003525 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Bùi Anh Tuấn